

Số: /2021/TT-BYT
(Dự thảo)

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

THÔNG TƯ

**Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp
và xếp lương viên chức kỹ thuật thiết bị y tế**

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang; Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ tại Công văn số /BNV-CCVC ngày tháng năm 2021 về việc ban hành Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức kỹ thuật thiết bị y tế;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức kỹ thuật thiết bị y tế.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương theo chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế.

2. Thông tư này áp dụng đối với viên chức kỹ thuật thiết bị y tế làm việc trong các cơ sở y tế công lập.

Điều 2. Mã số và phân hạng chức danh nghề nghiệp

- | | |
|------------------------------------|-------------------|
| 1. Kỹ thuật thiết bị y tế hạng II | Mã số: V.08.12.31 |
| 2. Kỹ thuật thiết bị y tế hạng III | Mã số: V.08.12.32 |
| 3. Kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV | Mã số: V.08.12.33 |

Điều 3. Tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp

1. Tận tụy vì sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân.
2. Hiểu biết và thực hiện đúng quy tắc ứng xử của viên chức ngành y tế.
3. Thực hành nghề nghiệp theo đúng quy chế, quy định, quy trình chuyên môn kỹ thuật và các quy định khác của pháp luật.
4. Không ngừng nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ.
5. Trung thực, đoàn kết, tôn trọng và hợp tác với đồng nghiệp.
6. Không lợi dụng chức vụ, vị trí việc làm để trục lợi trong thực thi công vụ.

Điều 4. Kỹ thuật thiết bị y tế hạng II - Mã số: V.08.12.31

1. Nhiệm vụ:

a) Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng và tổ chức thực hiện quy trình quản lý, vận hành, kỹ thuật an toàn sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định, thanh lý trang thiết bị y tế;

b) Chủ trì lập kế hoạch, dự toán công tác quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định, kiểm kê và thanh lý trang thiết bị y tế;

c) Tổ chức chỉ đạo chuyên môn, hướng dẫn, theo dõi, đánh giá việc quản lý, sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định, kiểm kê và thanh lý trang thiết bị y tế theo các quy định, quy trình chuyên môn được phê duyệt;

d) Tổ chức, thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất việc sử dụng và bảo quản trang thiết bị y tế đã trang bị cho các khoa/phòng; đề xuất thu hồi, điều chuyển đối với các trang thiết bị y tế sử dụng kém hiệu quả;

đ) Tổ chức, thực hiện việc kiểm tra công tác bảo hộ, an toàn lao động, đặc biệt đối với các thiết bị có rủi ro cao đối với người sử dụng;

e) Tổ chức, thực hiện việc theo dõi, đánh giá chất lượng, phản hồi thông tin về biến cố bất lợi của trang thiết bị y tế trong quá trình sử dụng với lãnh đạo đơn vị và Bộ Y tế; đề xuất giải pháp khắc phục;

g) Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình thực hiện các nhiệm vụ trong phạm vi được giao;

h) Thực hiện hoặc giám sát thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm tra chất lượng, kiểm định trang thiết bị y tế tại đơn vị;

i) Chủ trì, tổ chức xây dựng quy trình đầu tư mua sắm, tiếp nhận, giám sát lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao, hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị y tế;

k) Chủ trì, tổ chức lập kế hoạch, dự trù, dự toán đầu tư mua sắm các trang thiết bị y tế hàng năm và đột xuất;

l) Tổ chức, thực hiện kế hoạch theo các quy định, quy trình công tác đầu tư, mua sắm trang thiết bị y tế;

m) Nghiên cứu, phân tích nhu cầu chuyên môn kỹ thuật khám, chữa bệnh tại các khoa/phòng chuyên môn để đề xuất cấu hình, tính năng kỹ thuật trang thiết bị y tế đầu tư, mua sắm phù hợp;

n) Nghiên cứu, cập nhật các sản phẩm trang thiết bị y tế công nghệ mới để tư vấn, tham mưu cho lãnh đạo đơn vị, các khoa/phòng chuyên môn trong việc định hướng đầu tư, phát triển kỹ thuật chuyên môn;

o) Chủ trì, tham gia biên soạn tài liệu, tổ chức các hội nghị khoa học và các sinh hoạt học thuật chuyên ngành, tổ chức giảng dạy, hướng dẫn về các quy định trong lĩnh vực trang thiết bị y tế, công tác quản lý, sử dụng, bảo dưỡng trang thiết bị y tế bảo đảm an toàn, chất lượng, hiệu quả;

p) Chủ trì, tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến các quy trình chuyên môn, công tác quản lý chất lượng, sản xuất, thử nghiệm trang thiết bị y tế để chủ động, giảm chi phí, tăng cường hiệu quả công việc.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Có bằng thạc sĩ **trở lên** chuyên ngành kỹ thuật y sinh, **kỹ thuật điện, điện tử viễn thông**.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Hiểu rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong đơn vị, các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực trang thiết bị y tế; nắm được tình hình phát triển của trang thiết bị y tế trong nước và trên thế giới;

b) Có năng lực khai thác, nghiên cứu về kỹ thuật trang thiết bị y tế; có kiến thức cơ bản về sinh lý cơ thể người; nắm được một số thông số sinh học cơ bản của con người;

c) Nắm được phương pháp tổ chức, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật được giao và các quy định về an toàn, vệ sinh và bảo hộ lao động trong lĩnh vực trang thiết bị y tế;

d) Có khả năng làm việc độc lập, tư duy sáng tạo, khả năng tập hợp và biết tổng kết thực tiễn để thực hiện nhiệm vụ; có năng lực chẩn đoán, phát hiện được vấn đề đối với trang thiết bị y tế và đề xuất giải pháp xử lý;

đ) Chủ nhiệm hoặc thư ký hoặc người tham gia thực hiện chính (50% thời gian trở lên) đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở trở lên được nghiệm thu ở mức đạt hoặc là tác giả của sáng chế, giải pháp hữu ích thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế được cấp bằng độc quyền hoặc là tác giả của sáng kiến cải tiến kỹ thuật thuộc lĩnh vực trang thiết bị y tế được ứng dụng, được cấp có thẩm quyền xác nhận;

e) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm;

g) Viên chức dự thi hoặc xét thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng III lên chức danh kỹ thuật thiết bị y tế hạng II phải có thời gian giữ chức danh kỹ thuật thiết bị y tế hạng III hoặc tương đương tối thiểu là 09 năm (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng III tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

Điều 5. Kỹ thuật thiết bị y tế hạng III - Mã số: V.08.12.32

1. Nhiệm vụ

a) Xây dựng quy định, quy trình quản lý, vận hành, kỹ thuật an toàn sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định, thanh lý trang thiết bị y tế;

b) Lập kế hoạch, dự toán công tác quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định, kiểm kê và thanh lý trang thiết bị y tế;

c) Tổ chức, thực hiện kế hoạch theo các quy định, quy trình chuyên môn về quản lý, sử dụng, bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm định, kiểm kê và thanh lý trang thiết bị y tế;

d) Tổ chức, thực hiện việc lập và quản lý hồ sơ quản lý kỹ thuật các trang thiết bị y tế trong quá trình sử dụng;

đ) Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất việc sử dụng và bảo quản trang thiết bị y tế đã trang bị cho các khoa/phòng; đề xuất thu hồi, điều chuyển đối với các trang thiết bị y tế sử dụng kém hiệu quả;

e) Thực hiện kiểm tra công tác bảo hộ, an toàn lao động, đặc biệt đối với các thiết bị có rủi ro cao đối với người sử dụng;

g) Theo dõi, đánh giá chất lượng, phản hồi thông tin về biến cố bất lợi của trang thiết bị y tế trong quá trình sử dụng với lãnh đạo đơn vị và Bộ Y tế;

h) Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình quản lý và sử dụng vật tư, trang thiết bị y tế tại các khoa/phòng trong phạm vi được giao;

i) Thực hiện hoặc giám sát thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm tra chất lượng, kiểm định trang thiết bị y tế loại A, B, C;

k) Xây dựng quy trình đầu tư mua sắm, tiếp nhận, giám sát lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao, hướng dẫn sử dụng các trang thiết bị y tế;

l) Lập kế hoạch, dự trù, dự toán đầu tư mua sắm các trang thiết bị y tế hàng năm và đột xuất;

m) Thực hiện kế hoạch theo các quy định, quy trình công tác đầu tư, mua sắm các trang thiết bị y tế;

n) Tiếp nhận, giám sát lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị y tế đến khoa/phòng trong đơn vị theo kế hoạch được duyệt;

o) Quản lý các hồ sơ đầu tư, mua sắm, nghiệm thu, bàn giao trang thiết bị y tế theo quy định;

p) Tham gia các hội nghị khoa học và các sinh hoạt học thuật chuyên ngành; tham gia biên soạn tài liệu, giảng dạy, hướng dẫn về các quy định trong lĩnh vực trang thiết bị y tế, công tác quản lý, sử dụng, bảo dưỡng trang thiết bị y tế bảo đảm an toàn, chất lượng, hiệu quả;

q) Tham gia nghiên cứu khoa học, sáng kiến cải tiến các quy trình chuyên môn, công tác quản lý chất lượng trang thiết bị y tế để tăng cường hiệu quả công việc.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng

a) Có bằng đại học chuyên ngành Kỹ thuật y sinh;

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Hiểu rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong đơn vị và các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực trang thiết bị y tế.

b) Có năng lực khai thác, thu thập thông tin về trang thiết bị y tế.

c) Có khả năng thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật theo quy trình quy định đối với lĩnh vực được phân công;

d) Có năng lực chẩn đoán, phát hiện được vấn đề đối với trang thiết bị y tế loại A, B và đề xuất giải pháp xử lý;

đ) Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam hoặc sử dụng được tiếng dân tộc thiểu số đối với viên chức công tác ở vùng dân tộc thiểu số theo yêu cầu của vị trí việc làm;

e) Viên chức dự thi hoặc xét thăng hạng từ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV lên chức kỹ thuật thiết bị y tế III phải có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV hoặc tương đương tối thiểu là 03 năm (không kể thời gian tập sự, thử việc). Trường hợp có thời gian tương đương thì phải có ít nhất 01 năm (đủ 12 tháng) giữ chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV tính đến ngày hết thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng.

Điều 6. Kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV - Mã số: V.08.12.33

1. Nhiệm vụ:

a) Thực hiện công tác quản lý, kiểm kê trang thiết bị y tế theo các quy định, quy trình chuyên môn và kế hoạch đã được phê duyệt;

b) Lập và theo dõi hồ sơ quản lý kỹ thuật các trang thiết bị y tế trong quá trình sử dụng;

c) Báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình quản lý và sử dụng vật tư, trang thiết bị y tế tại các khoa/phòng trong phạm vi được giao;

d) Thực hiện việc bảo dưỡng, sửa chữa, kiểm tra chất lượng trang thiết bị y tế loại A; tham gia bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị loại B, C;

đ) Tham gia thực hiện công tác đầu tư, mua sắm trang thiết bị y tế theo các quy định, quy trình và kế hoạch được duyệt;

e) Tham gia tiếp nhận, giám sát lắp đặt, nghiệm thu, bàn giao, hướng dẫn sử dụng trang thiết bị y tế đến khoa/phòng trong đơn vị theo kế hoạch được duyệt;

g) Quản lý các hồ sơ đầu tư, mua sắm, nghiệm thu, bàn giao trang thiết bị y tế theo quy định.

2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:

a) Tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành kỹ thuật thiết bị hình ảnh y tế, kỹ thuật thiết bị điện tử y tế, kỹ thuật thiết bị xét nghiệm y tế, kỹ thuật thiết bị cơ điện y tế.

b) Có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế.

3. Tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Hiểu rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong đơn vị và các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn liên quan đến lĩnh vực được phân công;

b) Có khả năng thực hiện các nhiệm vụ kỹ thuật theo quy trình quy định đối với lĩnh vực được phân công;

c) Có năng lực phát hiện được vấn đề đối với trang thiết bị y tế loại A và đề xuất giải pháp xử lý.

Điều 7. Nguyên tắc bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp đối với viên chức

1. Việc bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức quy định tại Thông tư này phải căn cứ vào vị trí việc làm viên chức đang đảm nhiệm và nhiệm vụ được giao của viên chức và theo quy định của pháp luật.

2. Khi bổ nhiệm viên chức vào chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế tương ứng không được kết hợp nâng bậc lương hoặc thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

Điều 8. Các trường hợp bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp

1. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng II (mã số V.08.12.31) đối với viên chức làm việc tại vị trí việc làm kỹ thuật thiết bị y tế, đang giữ chức danh nghề nghiệp viên chức hưởng lương viên chức loại A2;

2. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng III (mã số V.08.12.32) đối với viên chức làm việc tại vị trí việc làm kỹ thuật thiết bị y tế, đang giữ chức danh nghề nghiệp viên chức hưởng lương viên chức loại A1;

3. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV (mã số V.08.12.33) đối với viên chức làm việc tại vị trí việc làm kỹ thuật thiết bị y tế, đang giữ chức danh nghề nghiệp viên chức hưởng lương viên chức loại A0.

Điều 9. Cách xếp lương

1. Các chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế quy định tại Thông tư này được áp dụng Bảng lương chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước (Bảng 3) ban hành kèm theo Nghị định 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang, như sau:

a) Chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng II (mã số V.08.12.31) được áp dụng hệ số lương viên chức loại A2, từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78;

b) Chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng III (mã số V.08.12.32) được áp dụng hệ số lương viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98;

c) Chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV (mã số V.08.12.33) được áp dụng hệ số lương viên chức loại A0, từ hệ số lương 2,10 đến hệ số lương 4,89.

2. Việc chuyển xếp lương đối với viên chức từ các chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành hiện giữ sang chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế quy định tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 2 Mục II Thông tư số 02/2007/TT- BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức (sau đây viết tắt là Thông tư số 02/2007/TT-BNV).

Trường hợp viên chức chưa đủ tiêu chuẩn, điều kiện để chuyển xếp lương vào chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV quy định tại Điều 6 Thông tư này thì tiếp tục được xếp lương theo chức danh nghề nghiệp viên chức hiện hưởng trong thời hạn 05 năm kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành. Trong thời hạn 05 năm này, viên chức phải hoàn thiện tiêu chuẩn về trình độ đào tạo theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV. Khi viên chức đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện ở chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV thì cơ quan sử dụng viên chức báo cáo cấp có thẩm quyền để xem xét, quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp. Trường hợp viên chức không hoàn thiện tiêu chuẩn về trình độ đào tạo theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp viên chức thì thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Hiệu lực thi hành và Điều khoản chuyển tiếp, áp dụng

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2021.

2. Viên chức đã được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành y tế theo quy định của pháp luật từ trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà trong quy định về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của chức danh đó không yêu cầu có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp thì không phải học chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức để đáp ứng tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp hiện giữ theo quy định tại Thông tư này. Viên chức khi tham dự kỳ thi,

xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp phải có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức quy định tại Thông tư này.

3. Viên chức có chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của hạng viên chức theo quy định của pháp luật từ trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì được xác định là đáp ứng yêu cầu về chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành tương ứng, được sử dụng khi tham dự kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp và không phải học chương trình bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức quy định tại Thông tư này.

4. Viên chức đã được tuyển dụng và được bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp hạng IV, đang làm việc tại vị trí việc làm kỹ thuật thiết bị y tế trong các cơ sở y tế công lập từ trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà có trình độ đào tạo trung cấp, cao đẳng chuyên ngành: máy tính và công nghệ thông tin; công nghệ kỹ thuật cơ khí; điện tử máy tính; công nghệ kỹ thuật điện, điện tử viễn thông; kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật; kỹ thuật điện và điện tử viễn thông, kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, cơ điện tử, dược, kinh tế, quản trị kinh doanh thì được xác định là đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo của chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng IV quy định tại Điều 6 Thông tư này.

5. Viên chức đã được tuyển dụng và bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp hạng III, đang làm việc tại vị trí việc làm kỹ thuật thiết bị y tế trong các cơ sở y tế công lập từ trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành mà có trình độ đào tạo đại học thuộc các chuyên ngành: Công nghệ sinh học, máy tính và công nghệ thông tin; công nghệ kỹ thuật cơ khí; công nghệ kỹ thuật điện, điện tử viễn thông; kỹ thuật cơ khí và cơ kỹ thuật; kỹ thuật điều khiển và tự động hóa, cơ điện tử, dược, kinh tế, quản trị kinh doanh thì được xác định là đáp ứng yêu cầu về trình độ đào tạo của chức danh nghề nghiệp kỹ thuật thiết bị y tế hạng III quy định tại Điều 5 Thông tư này.

Điều 11. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Y tế để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của TW Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo; Website Chính phủ; Website Bộ Y tế;
- Bộ Y tế: Bộ trưởng, Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Long